**BÀI 2:**

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG ỦY THÁC**

**ĐỐI VỚI TỔ CHỨC HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN**

**I. NHIỆM VỤ CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN TRONG HOẠT ĐỘNG ỦY THÁC (theo văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT)**

**1. Một số điểm mới tại Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT**

a) Văn bản thỏa thuận đã tách bạch nội dung công việc ủy thác, trách nhiệm của Hội, đoàn thể cấp xã với Hội, đoàn thể cấp huyện, tỉnh, Trung ương.

b) Nội dung công việc ủy thác được chia thành 4 nhóm công việc và bổ sung phù hợp với yêu cầu của giai đoạn mới.

- Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, vận động

- Công tác kiểm tra, giám sát

- Công tác tập huấn

- Các hoạt động phối hợp thực hiện cùng NHCSXH

c) Bổ sung về công tác kiểm tra, giám sát

- Đối với Hội, đoàn thể cấp xã:

+ Thực hiện kiểm tra, thẩm định trước khi cho vay đối với dự án, phương án vay vốn của khách hàng theo quy định (nếu có).

+ Bổ sung nội dung định kỳ hằng năm kiểm tra sử dụng vốn vay của tối thiểu 75% tổ viên đang còn dư nợ đối với đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn, tối thiểu 90% tổ viên đang còn dư nợ đối với đơn vị cấp xã không thuộc vùng có điều kiện khó khăn.

 - Đối với Hội, đoàn thể cấp huyện, tỉnh, Trung ương: bổ sung nội dung tại mỗi Tổ được kiểm tra, kiểm tra ít nhất 05 khách hàng vay vốn.

d) Bổ sung về công tác đào tạo, tập huấn

Quy định cụ thể trách nhiệm của từng cấp Hội, đoàn thể phối hợp với NHCSXH tổ chức đào tạo, tập huấn và tỷ lệ tập huấn cho cán bộ hằng năm:

- Hội, đoàn thể cấp xã tập huấn ít nhất 01 lần/năm cho 100% Ban quản lý Tổ TK&VV.

- Hội, đoàn thể cấp huyện tập huấn ít nhất 01 lần/năm cho 100% cán bộ chuyên trách Hội, đoàn thể cấp xã.

- Hội, đoàn thể cấp tỉnh đào tạo, tập huấn ít nhất 01 lần/năm cho 100% cán bộ chuyên trách Hội đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện.

đ) Điều chỉnh liên quan đến chi trả phí ủy thác

- Mức phí ủy thác phân biệt giữa đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn (0,035%/tháng) và đơn vị cấp xã không thuộc vùng có điều kiện khó khăn (0,029%/tháng).

- Điều chỉnh tỷ lệ nợ quá hạn được hưởng phí ủy thác: hưởng 100% phí ủy thác là dưới 1%, hưởng 75% là từ 1% đến dưới 2%, hưởng 50% là từ 2% đến dưới 3%, hưởng 25% là từ 3% đến dưới 4%, không được hưởng là từ 4% trở lên.

- Điều chỉnh tỷ lệ phân bổ phí ủy thác cho từng cấp Hội, đoàn thể: cấp Trung ương 2%, cấp tỉnh 4%, cấp huyện 9%, cấp xã 85%.

e) Thống nhất Danh sách đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn làm căn cứ để chi trả phí ủy thác cho Hội, đoàn thể, hoa hồng cho Ban quản lý Tổ TK&VV và đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của Hội, đoàn thể cấp xã.

**2. Nội dung công việc ủy thác cho Hội, đoàn thể cấp huyện**

a) Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, vận động

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Chính phủ về tín dụng chính sách xã hội; các chương trình tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; quy trình, hồ sơ, thủ tục vay vốn tại NHCSXH; quy định về hoạt động của Tổ TK&VV;...

- Chỉ đạo Hội, đoàn thể cấp xã thực hiện tốt các nội dung ủy thác trong Hợp đồng ủy thác đã ký với NHCSXH.

b) Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác của Hội, đoàn thể cấp xã

Hằng năm, Hội, đoàn thể cấp huyện xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác của Hội, đoàn thể cấp xã. Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát cho NHCSXH cấp huyện và Hội, đoàn thể cấp tỉnh để theo dõi và phối hợp khi cần thiết.

Công tác kiểm tra, giám sát hằng năm đảm bảo: Hội, đoàn thể cấp huyện tổ chức kiểm tra 100% Hội, đoàn thể cấp xã; tại mỗi xã được kiểm tra, thực hiện kiểm tra ít nhất 15% Tổ TK&VV; tại mỗi Tổ được kiểm tra, thực hiện kiểm tra ít nhất 05 khách hàng vay vốn.

c) Công tác đào tạo, tập huấn

Hằng năm, tổ chức hoặc phối hợp với NHCSXH cấp huyện tổ chức tập huấn ít nhất 01 lần/năm cho 100% cán bộ chuyên trách của Hội, đoàn thể cấp xã về: nghiệp vụ ủy thác; các chương trình tín dụng; cơ chế, chính sách và văn bản mới; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số về sản phẩm cho vay, sản phẩm dịch vụ của NHCSXH.

d) Các hoạt động phối hợp thực hiện cùng NHCSXH

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền cùng cấp xây dựng kế hoạch tín dụng hằng năm, bố trí bổ sung nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH và triển khai hiệu quả vốn tín dụng chính sách xã hội; chủ động báo cáo kết quả thực hiện hoạt động ủy thác, các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

- Triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá và đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền liên quan đến chính sách tín dụng cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cung cấp, sử dụng các sản phẩm cho vay, sản phẩm dịch vụ của NHCSXH cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền về việc triển khai các chính sách tín dụng, hoạt động ủy thác, hoạt động giao dịch xã, hoạt động Tổ TK&VV, điển hình tiên tiến trên các báo, trang điện tử của NHCSXH và Hội, đoàn thể.

- Thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động ủy thác của Hội, đoàn thể; chỉ đạo Hội, đoàn thể cấp xã thực hiện các giải pháp củng cố nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng, hoạt động ủy thác, hoạt động Tổ TK&VV, tập trung tại các đơn vị, địa bàn có chất lượng hoạt động yếu hoặc tiềm ẩn nợ xấu phát sinh.

**3. Trách nhiệm của Hội, đoàn thể cấp huyện**

a) Tổ chức thực hiện tốt và chỉ đạo Hội, đoàn thể cấp dưới thực hiện tốt các nội dung ủy thác đã ký kết với NHCSXH.

b) Phân công bộ phận cán bộ chuyên trách theo dõi và thực hiện hoạt động ủy thác đảm bảo tính ổn định, liên tục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi hoạt động nhận ủy thác với NHCSXH.

c) Hướng dẫn Hội, đoàn thể cấp xã trong việc phân công bộ phận cán bộ chuyên trách theo dõi và thực hiện hoạt động ủy thác; quản lý và sử dụng nguồn phí ủy thác theo đúng quy định pháp luật, phát huy hiệu quả.

d) Thực hiện đầy đủ, chất lượng công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc của Hội, đoàn thể nhận ủy thác cấp trên đối với Hội, đoàn thể cấp xã.

đ) Tham gia giao ban định kỳ với NHCSXH để nắm bắt tình hình, kết quả thực hiện hoạt động ủy thác, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

e) Phối hợp với chính quyền cùng cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan lồng ghép hiệu quả tín dụng chính sách xã hội với các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các hoạt động chuyển giao khoa học và công nghệ, các chương trình khuyến nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, đào tạo nghề, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh điển hình,... để giúp người vay sử dụng vốn hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần thực hiện thành công các Chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo an sinh xã hội.

g) Thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội; chủ động nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách tín dụng phù hợp với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

h) Định kỳ hằng năm, tổ chức tổng kết đánh giá kết quả hoạt động ủy thác, những vướng mắc tồn tại và giải pháp khắc phục; gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu chất lượng hoạt động ủy thác là một tiêu chí thi đua, khen thưởng hằng năm trong hoạt động của các cấp Hội, đoàn thể.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH (đến ngày .../.../.....)**

**1. Kết quả chất lượng hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn**

*Đvt: %, triệu đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Huyện** | **Tỉnh** | **Toàn quốc** |
| 1 | Tỷ lệ thu nợ |  |  |  |
| 2 | Tỷ lệ thu lãi |  |  |  |
| 3 | Chấm điểm Tổ  |  |  |  |
| 4 | Chấm điểm GDX |  |  |  |
| 5 | Tỷ lệ nợ quá hạn |  |  |  |
| 6 | Tỷ lệ nợ quá hạn, nợ khoanh |  |  |  |
| 7 | Tỷ lệ xã tốt |  |  |  |
| 8 | Tỷ lệ tổ tốt |  |  |  |
| 9 | Số dư tiền gửi bình quân/hộ |  |  |  |

**2. Kết quả thực hiện hoạt động ủy thác trên địa bàn**

*Đvt: triệu đồng, %.*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hội, đoàn thể** | **Huyện** | **Toàn tỉnh** |
| **Dư nợ** | **Tỷ trọng**  | **Tỷ lệ Tổ tốt** | **Tỷ lệ NQH** | **Dư nợ** | **Tỷ trọng**  | **Tỷ lệ Tổ tốt** | **Tỷ lệ NQH** |
| **I** | **Trực tiếp** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | **Ủy thác** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Hội Nông dân |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Hội Phụ nữ |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Hội Cựu chiến binh |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | Đoàn Thanh niên |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |

**III. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG ỦY THÁC CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN** *(tham khảo, gắn với thực tế tại địa phương để xây dựng nội dung bài giảng phù hợp)*

**1. Những mặt đạt được**

Trong những năm qua, NHCSXH và các Hội, đoàn thể cấp huyện đã tích cực phối hợp triển khai có hiệu quả phương thức ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đóng góp tích cực trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cũng như xây dựng bộ máy và hoạt động phong trào của các tổ chức chính trị - xã hội. Hoạt động ủy thác đã được cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân đồng tình ủng hộ, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện. Phương thức ủy thác này đã phát huy được thế mạnh của tổ chức Hội, nhất là trong công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, giám sát và phản biện xã hội trong việc thực thi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

**2. Những tồn tại, hạn chế**

a) Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, vận động

- Một số đơn vị chưa quan tâm, chỉ đạo quyết liệt đối với Hội, đoàn thể cấp xã trong hoạt động ủy thác với NHCSXH.

- Chưa quan tâm chỉ đạo, xây dựng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến tín dụng chính sách trên địa bàn, nội dung và hình thức tuyên truyền còn đơn điệu.

b) Công tác kiểm tra, giám sát

- Chưa chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm theo Văn bản liên tịch đã ký kết; xây dựng kế hoạch còn thiếu nội dung, chưa bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện kiểm tra hoạt động ủy thác của Hội cấp xã và Tổ TK&VV chưa đảm bảo về số lượng theo quy định, có nơi Hội cấp huyện chỉ kiểm tra đạt 40% - 50% số lượng đơn vị phải kiểm tra.

- Chất lượng công tác kiểm tra, giám sát còn thấp, mang tính hình thức, chưa chỉ ra những tồn tại cũng như không đề ra các biện pháp khắc phục và đôn đốc khắc phục; không gửi thông báo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác về NHCSXH cấp huyện để theo dõi, phối hợp chỉ đạo.

c) Công tác đào tạo, tập huấn

Một số đơn vị chưa quan tâm đến công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ ủy thác cho cán bộ Hội cấp xã, nhất là khi có thay đổi cán bộ sau các kỳ Đại hội. Nội dung tập huấn còn đơn điệu, chưa chú trọng tập huấn phương pháp kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổ TK&VV, sử dụng vốn vay của tổ viên, cách ghi chép, lưu giữ hồ sơ ủy thác, ủy nhiệm,…

d) Các hoạt động phối hợp thực hiện cùng NHCSXH

- Không tham gia đầy đủ phiên họp giao ban định kỳ theo quy định, lãnh đạo Hội không tham dự mà giao chuyên viên đi thay; chất lượng họp giao ban thấp, một số tồn tại kéo dài nhưng không được nắm bắt và giải quyết dứt điểm.

- Chưa chủ động tổ chức các hoạt động gắn kết hiệu quả giữa vay vốn tín dụng chính sách với các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao khoa học công nghệ của các tổ chức Nhà nước, các doanh nghiệp và các tổ chức Hội, dẫn đến việc sử dụng vốn vay của người vay chưa có hiệu quả để thoát nghèo bền vững, nhất là trước tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh.

**3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

a) Nguyên nhân khách quan

Cán bộ thực hiện công tác ủy thác thường biến động sau các kỳ đại hội, ảnh hưởng việc theo dõi và thực hiện hoạt động ủy thác bị gián đoạn.

Một số địa bàn có địa hình giao thông đi lại khó khăn, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, nợ xấu tồn đọng kéo dài dẫn đến tâm lý chán nản, thiếu quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Một số Lãnh đạo tổ chức Hội chưa quan tâm đến công tác ủy thác, thiếu sâu sát, nắm bắt vướng mắc, khó khăn tại cơ sở để có chỉ đạo phù hợp, quyết liệt.

- Chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho lãnh đạo và cán bộ chuyên trách theo dõi công tác ủy thác với NHCSXH; chưa quan tâm đào tạo, tập huấn, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác ủy thác; chưa làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, kết hợp với sử dụng kinh phí ủy thác hợp lý để hỗ trợ kịp thời vật chất và tinh thần động viên cán bộ thực hiện nhiệm vụ.

**IV. GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG ỦY THÁC CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN** *(tham khảo, gắn với thực tế tại địa phương để xây dựng nội dung bài giảng phù hợp)*

**1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, vận động**

- Nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo Hội, đoàn thể, nhất là người đứng đầu trong hoạt động nhận ủy thác. Bố trí, phân công rõ cán bộ chuyên trách theo dõi công tác ủy thác đảm bảo tính liên tục, ổn định.

- Chỉ đạo các cấp Hội, đoàn thể thực hiện tốt Văn bản liên tịch, Hợp đồng ủy thác đã ký kết với NHCSXH; thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác (tham khảo các giải pháp tại Bài giảng Hội, đoàn thể cấp xã).

- Chỉ đạo Hội, đoàn thể cấp xã tiếp tục phát huy, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng các hình thức và nội dung tuyên truyền, vận động phong phú, đa dạng, đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền gắn với ứng dụng chuyển đổi số.

**2. Công tác kiểm tra, giám sát**

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm đảm bảo số lượng và chất lượng; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, sai sót tại cơ sở, chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

**3. Công tác đào tạo, tập huấn**

Chủ động nắm bắt tình hình cán bộ theo dõi hoạt động ủy thác, nhất là sau các kỳ Đại hội để phối hợp với NHCSXH xây dựng kế hoạch, nội dung tập huấn phù hợp và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả; khuyến khích mở rộng đối tượng được đào tạo đến Ban thường vụ Hội, đoàn thể cấp xã; trong đó, chú trọng tập huấn kỹ năng thẩm định, bình xét cho vay, kiểm tra, giám sát đối với hộ vay và Tổ TK&VV và quản lý, đôn đốc thu hồi nợ.

**4. Các hoạt động phối hợp thực hiện cùng NHCSXH**

- Chủ động báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương kết quả thực hiện hoạt động ủy thác, các tồn tại, khó khăn và các kiến nghị, đề xuất nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động ủy thác.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động thi nghiệp vụ ủy thác giữa các tổ chức chính trị - xã hội, đánh giá xếp loại tổ chức chính trị - xã hội để nâng cao trình độ cán bộ làm công tác ủy thác cũng như khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt hoạt động ủy thác.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các gương điển hình tiên tiến trong thực hiện hoạt động ủy thác; chỉ đạo xây dựng các mô hình điểm giao dịch xã, Tổ TK&VV và tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã kiểu mẫu và nhân rộng trong toàn hệ thống.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, ứng dụng khoa học công nghệ, hướng dẫn hộ vay sử dụng vốn có hiệu quả, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình.

Chỉ đạo Hội, đoàn thể cấp xã thực hiện tốt các giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác (tham khảo các giải pháp tại Bài giảng Hội, đoàn thể cấp xã)

**V. KIẾN NGHỊ**